

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THỦY  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày: 24 – 3 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thúy Nguyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Vĩnh Hạnh;

Ông Đỗ Trọng Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Thạch Thị Thi, là Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Hoàng D, sinh năm 1993 tại thành phố Cần Thơ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số Q, tổ QQ, khu vực QQQ, phường QQQQ, quận QQQQQ, thành phố Cần Thơ; nơi sinh sống: phòng số 5 nhà nghỉ Tấn Đ, số 462 khu vực Bình Yên A, phường Long Hòa, quận QQQQQ, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Tới và bà Nguyễn Thị Măng; tiền án: 01 lần, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt tù Phạm Hoàng D 02 năm về tội “Vận chuyển phép chất ma túy”; tiền sự: 01 lần, ngày 10/8/2020 Ủy ban nhân dân phường QQQQ, quận QQQQQ, thành phố Cần Thơ ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời gian từ ngày 10/8/2020 đến ngày 10/11/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: không; bị bắt phạm tội quả tang ngày 14 tháng 10 năm 2020; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 14/10/2020; Bị cáo có mặt.

2. Trương Huỳnh N1, sinh năm 1999 tại thành phố Cần Thơ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số Y đường YY, khu vực TT, phường TTT, quận QQQQQ, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Tấn L và bà Tăng Thanh H; tiền án: không; tiền sự: 01 lần, ngày 12/6/2020 bị Ủy ban nhân dân phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 15/10/2020; Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Trương Tấn L, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số W phường WW, quận WWW, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Thanh X, sinh năm 1994; địa chỉ: Số E khu vực EE, phường QQQQ, quận QQQQQ, Tp Cần Thơ. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Anh K, sinh năm 1997; địa chỉ: Số R đường RR, khu vực RRR, phường RRRR, quận QQQQQ, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Phát Đ, sinh năm 1996; địa chỉ: Số T khu vực TT, phường TTT, quận QQQQQ, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

4. Anh Cao Vĩnh N, sinh năm 1997; địa chỉ: 40/8 đường YY, khu vực TT, phường TTT, quận QQQQQ, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

5. Anh Huỳnh Thị Ngọc H1, sinh năm 1997; địa chỉ: Số U khu vực UU, phường UUU, quận UUUU, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Phạm Hoàng D và Trương Huỳnh N1 chung sống như vợ chồng từ năm 2018 tại phòng số 5, nhà trọ Tấn Đ, số 462, khu vực Bình Yên A, phường Long Hòa, quận QQQQQ, thành phố Cần Thơ.

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 14/10/2020 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ kết hợp Công an phường Long Tuyền tuần tra trên đường Bùi Hữu Nghĩa. Khi đi đến trước nhà số 1154, đường Bùi Hữu Nghĩa, khu vực Bình Dương A, phường QQQQ, quận Bình Thủy thì phát hiện Phạm Hoàng D có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Lúc này, D ném xuống đường một gói ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Tại cơ quan công an, Phạm Hoàng D khai nhận còn cất giữ ma túy tại phòng trọ số 05, nhà nghỉ Tấn Đ, số 462, khu vực Bình Yên A, phường Long Hoà, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác, việc mua bán có Trương Huỳnh N1 giúp sức.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Hoàng D và Trương Huỳnh N1 thu giữ:

Một bọc nylon có quay xách màu đen bên trong có chứa: 01 hộp nhựa có nắp đậy bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong có 01 gói nylon nẹp miệng viền đỏ, không màu bên trong có chứa tinh thể không màu là ma túy đá; 01 chai gas mini; 01 đầu khò lửa; 01 cân tiểu ly có hiệu Japan Technology, màu đen, phía trước có chữ Amput; 01 nắp nhựa màu cam có gắn 01 nõ thủy tinh và 01 đoạn ống hút; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 quét gas; 20 gói ni lon không màu có viền đỏ, bên trong không chứa gì; 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, cắt nhọn một đầu; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, Imei1: 863261030708337, kính màn hình bị nứt, bên trong gắn 02 sim thuê bao số 0396 307 833 và 0839 525 361.

Quá trình điều tra Phạm Hoàng D và Trương Huỳnh N1 thừa nhận: D và N1 là đối tượng thường sử dụng ma túy, để có tiền sử dụng ma túy và chi tiêu cá nhân D mua ma túy của người tên Hùng (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể), sau đó đem về phân nhỏ lại bán cho người mua và sử dụng. D là người trực tiếp mua ma túy, phân ma túy và liên lạc với người mua, khi D bận công việc thì có nhờ N1 giao ma túy và nhận tiền dùm mình. Cách thức mua bán ma túy là người mua liên hệ vào một trong hai số điện thoại của D là 0772 864 729, 0798 908 910 hoặc mạng xã hội Zalo để nói số tiền ma túy cần mua, khi D đồng ý bán sẽ hẹn địa điểm giao ma túy và nhận tiền, nếu bận D kêu N1 giao ma túy và nhận tiền của người mua. Địa điểm bán ma túy của D và N1 chủ yếu ở nhà nghỉ Trung H1 1, thuộc khu dân cư Quân Báo, trên đường Nguyễn Văn Linh, phường QQQQ; nhà nghỉ Tấn Đ, số 462, khu vực Bình Yên A, phường Long Hòa hoặc D mang ma túy đem giao trực tiếp cho người mua trên các tuyến đường thuộc địa bàn phường QQQQ, quận QQQQ.

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 14/10/2020 D đang ở tại phòng số 05, nhà nghỉ Tấn Đ cùng với N1 thì Bun (không rõ tên họ và địa chỉ cụ thể) liên hệ hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. D đồng ý và hẹn địa điểm giao nhận ma túy là khu vực chợ Phó Thọ, phường QQQQ, quận QQQQ, thành phố Cần Thơ. D hỏi mượn xe biển số 65E1-156.06 của N1 và lấy gói ma túy đá đã mua trước đó cầm trên tay phải rồi điều khiển xe đi về hướng phường QQQQ để bán cho Bun. Khi D đi đến trước số nhà 1154, đường Bùi Hữu Nghĩa, khu vực Bình Dương A, phường QQQQ, quận QQQQ, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng công an phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngoài ra, Phạm Hoàng D và Trương Huỳnh N1 còn khai nhận đã bán ma túy cho nhiều người mua khác. Quá trình điều tra đã chứng minh được D và N1 bán ma túy cho những người mua cụ thể như sau:

1. Ngày 12/5/2020 Nguyễn Anh K (sinh ngày 02/05/1997; trú: số Rđường RR, khu vực RRR, phường RRRR, quận QQQQ, thành phố Cần Thơ) liên hệ D để hỏi mua ma túy đá, D đồng ý bán và hẹn địa điểm giao ma túy ở nhà nghỉ Trung H1 1. Khi K đến nơi thì D đứng trên hành lang lầu 2 của nhà nghỉ ném gói ma túy đá xuống đất cho K và Nguyễn Huỳnh Kim Phương. Sau đó K và Phương đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an bắt. Ngoài ra, K còn khai nhận trước đó đã mua ma túy của D hai lần.

2. Ngày 10/6/2020 Nguyễn Phát Đ (sinh ngày 24/02/1996; nơi cư trú: số T, khu vực TT, phường TTT, quận QQQQ, thành phố Cần Thơ) liên hệ với D qua điện thoại 0772 864 729 để hỏi mua ma túy đá, D đồng ý bán và hẹn địa điểm giao ma túy ở nhà nghỉ Trung H1 1. Khi Đ đến nơi D đứng trên ban công lầu 2, nhà nghỉ Trung H1 1 ném gói ma túy đá được cuộn bên trong gói súp bột niêm Acecook cột dây thun bên ngoài và kêu Đ vào quầy tiếp tân để gởi tiền. Sau đó, Đ mang gói ma túy đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an bắt. Ngoài ra, Đ còn khai nhận trước đó đã mua ma túy của D 02 lần, cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần Đ liên hệ D mua ma túy thì D đưa ma túy cho Đ và N1 là người trực tiếp nhận tiền 200.000 đồng tại nhà nghỉ Trung H1 1.

3. Ngày 24/6/2020 Cao Vinh N (sinh năm: 1997; nơi cư trú: số 40/8 đường YY, khu vực TT, phường TTT, quận QQQQQ, thành phố Cần Thơ) liên hệ D qua số điện thoại 0772 864 729 để mua ma túy đá với giá 300.000 đồng, D đồng ý bán và hẹn N đến nhà nghỉ Trung H1 1. Khi đến nhà nghỉ N gặp N1 nhận ma túy và đưa tiền. Sau đó, N đem ma túy tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an bắt giữ. N còn khai nhận trước đó đã mua ma túy của D 02 lần.

4. Ngày 25/6/2020 Bùi Thanh X (sinh ngày: 14/11/1994; nơi cư trú: số E, khu vực EE, phường QQQQ, quận QQQQQ, thành phố Cần Thơ) liên lạc với D qua số điện thoại 0772 864 729 để hỏi mua ma túy. D đồng ý và hẹn giao tại nhà nghỉ Trung H1 1. Khi đến nơi X gặp N1 giao ma túy và nhận tiền. X mang ma túy đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an bắt giữ. Ngoài ra X còn khai nhận đã mua ma túy của D trước đó 03 lần.

5. Ngày 08/7/2020 Huỳnh Thị Ngọc H1 (sinh ngày 16/7/1997; nơi cư trú: số U, khu vực UU, phường Thường Thạnh, quận UUUU, thành phố Cần Thơ) liên hệ D qua điện thoại để hỏi mua ma túy đá, D đồng ý bán và hẹn địa điểm giao ma túy ở nhà nghỉ Trung H1 1. H1 đi đến trước cửa phòng 201, nhà nghỉ Trung H1 1 thì N1 trực tiếp giao ma túy và nhận tiền. Khi nhận được ma túy H1 mang đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an bắt. Ngoài ra H1 còn khai nhận trước đó đã mua ma túy của D một lần và N1 là người trực tiếp giao ma túy cho H1.

Phạm Hoàng D và Trương Huỳnh N1 còn khai nhận đã bán ma túy cho những người có tên Đen, Dương, Bun nhưng không biết chỗ ở và tên họ cụ thể.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo cũng đã thừa nhận sự việc phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14 tháng 10 năm 2020, Công an quận Bình Thủy đã thu giữ của bị cáo 01 gói nilong nẹp miệng viền đỏ hàn kín không màu, bên trong có chứa tinh thể không màu; 01 xe mô tô biển số 65E1-156.06 màu đỏ hiệu honda Future; 01 bóp da màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng; 01 sim điện thoại số thuê bao 0772864729.

Theo Biên bản khám xét ngày 15 tháng 10 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy đã thu giữ tại phòng trọ của các bị cáo: Một bọc nilon có quay xách màu đen bên trong có chứa: 01 hộp nhựa có nắp đậy bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong có 01 gói nilon nẹp miệng viền đỏ, không màu bên trong có chứa tinh thể không màu là ma túy đá; 01 chai gas mini; 01 đầu khò lửa; 01 cân tiểu ly có hiệu Japan Technology, màu đen, phía trước có chữ Amput; 01 nắp nhựa màu cam có gắn 01 nổ thủy tinh và 01 đoạn ống hút; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 quạt gas; 20 gói ni lon không màu có viền đỏ, bên trong không chứa gì; 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, cắt nhọn một đầu; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, Imei1: 863261030708337, kính màn hình bị nứt, bên trong gắn 02 sim thuê bao số 0396 307 833 và 0839 525 361.

Ngày 14 & 15 tháng 10 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 36 và 37, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ giám định thành phần và trọng lượng chất tinh thể màu trắng đã thu giữ của các bị cáo.

Theo Kết luận giám định số 404 & 405/MT-PC09 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon, gửi giám định, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4014 gam. Tinh thể không màu trong 02 gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3405 gam.

Về xử lý vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy loại Methamphetamine sau giám định được niêm phong, khối lượng: 0,2496 gam và 0,3598 gam là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên đề nghị tịch thu và tiêu hủy.

Đối với vật chứng 01 xe mô tô hiệu Honda, loại xe Future F1, biển số 65E1-156.06, quá trình điều tra làm rõ đứng tên chủ xe là ông Trương Tấn L, ông L giao xe cho N1 để làm phương tiện đi học, ông hoàn toàn không biết việc N1 có mua bán ma túy cùng với bị cáo D. Do đó, trả lại xe cho ông L.

Đối với 01 hộp nhựa có nắp đậy bên ngoài quấn băng keo màu đen; 01 chai gas mini; 01 đầu khò lửa; 01 cân tiểu ly có hiệu Japan Technology; 01 nắp nhựa màu cam có gắn 01 nổ thủy tinh và 01 đoạn ống hút; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 quẹt gas; 20 gói ni lon không màu có viền đỏ, bên trong không chứa gì; 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, cắt nhọn một đầu; 02 sim thuê bao số 0396 307 833 và 0839 525 361; 01 bóp da màu đen; 01 sim thuê bao số 0772864729; 01 sim thuê bao số 0798908910, là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng không dùng vào việc phạm tội nên trả lại bị cáo N1.

Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng; 01 điện thoại hiệu Nokia màu xanh là công cụ, phương tiện bị cáo D dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với hành vi của người làm chứng Bùi Thanh X, Nguyễn Anh K, Nguyễn Phát Đ, Cao Vinh N, Huỳnh Thị Ngọc H1 đã được xử lý trong vụ án khác nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Các đối tượng tên Đen, Dương, Bun do không rõ tên họ và địa chỉ cụ thể nên giao Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Bình Thủy tiếp tục xác minh khi có căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, các bị cáo không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa; quá trình điều tra, truy tố, những người tham gia tố tụng này không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 18 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ truy tố các bị cáo về “Tội mua

bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt:

Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251, Điều 38 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt tù bị cáo D từ 09 năm đến 10 năm tù. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

Áp dụng điểm b và điểm c khoản 2 Điều 251, Điều 38 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt tù bị cáo N1 từ 07 năm đến 08 năm tù. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo D: Bị cáo biết hối hận về hành vi phạm tội của mình nên xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo về chăm lo cho cha mẹ, do cha mẹ bị cáo đã hết tuổi lao động.

Bị cáo N1: Bị cáo biết hối hận, ăn năn về hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin hứa sau khi chấp hành hình phạt về bị cáo sẽ cố gắng sống tốt để có ích cho xã hội và hoàn thành tốt việc học.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Người làm chứng X, K, Đ, N và H1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng khác của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc KH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: vào hồi 21 giờ 10 phút ngày 14 tháng 10 năm 2020, tại trước số nhà 1154 đường Bùi Hữu Nghĩa, quận QQQQQ, bị cáo D có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, lúc này D ném xuống đường một gói ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Khối lượng ma túy 0,7419 gam, để sử dụng và bán lại cho đối tượng nghiện ma túy hưởng lợi. Từ khoảng tháng 05 năm 2020 đến ngày 14 tháng 10 năm 2020, bị cáo D đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn quận QQQQQ; bị cáo N1 đã giúp bị cáo D bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện ma túy; Số tiền các bị cáo bán ma túy dùng vào việc sinh hoạt chi tiêu hằng ngày và sử dụng ma túy.

Qua trưng cầu giám định chất ma túy xác định, mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo D, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,7419 gam, loại Methamphetamine.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai và các biên bản đối chất của người làm chứng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên; Cáo trạng truy tố các bị cáo theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các tệ nạn xã hội khác, gây nhức nhối cho mỗi gia đình và toàn xã hội. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn cần thiết.

[4] Trong vụ án này, bị cáo D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine), hay còn gọi là ma túy đá nhằm sử dụng và bán trái phép cho các đối tượng nghiện để thu lợi. Vụ án với tính chất đồng phạm giản đơn: bị cáo D với vai trò chính, trực tiếp mua ma túy và phân nhỏ ra bán lại cho các đối tượng nghiện (X khoảng 04 lần, K khoảng 03 lần, Đ khoảng 03 lần, N 03 lần và đối tượng tên Đen, Bum). Bị cáo N1 với vai trò giúp sức cho bị cáo D bán ma túy cho các đối tượng nghiện (X, N và Đ). Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, ngang nhiên đưa ma túy vào đời sống xã hội, gây khó khăn cho việc đấu tranh phòng, chống tội phạm của Nhà nước ta. Hội đồng xét xử quyết định xử các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của mỗi bị cáo để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội cũng như nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

[5.1] Đối với bị cáo D:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên không thể hiện sự ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D đã bị kết án về tội “vận chuyển trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo chịu 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm theo khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự.

[5.2] Đối với bị cáo N1:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt tù đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật; mức hình phạt tù của bị cáo D cao hơn mức hình phạt tù bị cáo N1.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

[8.1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là vật cấm tàng trữ là chất ma túy Methamphetamine (01 bì thư được niêm phong ghi số 404 & 405/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, bên trong chứa 0,3598 gam Methamphetamine và 0,2496 gam Methamphetamine).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội gồm: 01 điện thoại Iphone màu vàng; 01 điện thoại hiệu Nokia màu xanh.

Trả lại bị cáo N1 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng.

Trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda, loại xe Future F1, biển số 65E1-156.06, đứng tên chủ xe là ông Trương Tấn L.

[8.2] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị gồm: 01 hộp nhựa có nắp đậy bên ngoài quấn băng keo màu đen; 01 chai gas mini; 01 đầu khò lửa; 01 cân tiểu ly có hiệu Japan Technology; 01 nắp nhựa màu cam có gắn 01 nổ thủy tinh và 01 đoạn ống hút; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 quét gas; 20 gói ni lon không màu có viền đỏ, bên trong không chứa gì; 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, cắt nhọn một đầu; 02 sim thuê bao số 0396 307 833 và 0839 525 361; 01 bóp da màu đen; 01 sim thuê bao số 0772864729; 01 sim thuê bao số 0798908910.

[9] Người làm chứng gồm Bùi Thanh X, Nguyễn Anh K, Nguyễn Phát Đ, Cao Vĩnh N và Huỳnh Thị Ngọc H1 đã bị xử lý trong vụ án hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Các đối tượng tên Đen, Dương, Bun, khi nào làm rõ nhân thân lại lịch cụ thể sẽ xử lý sau.

[11] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 53 và Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt tù bị cáo Phạm Hoàng D 09 năm 06 tháng tù (chín năm sáu tháng), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 10 năm 2020.



Áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo D 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Căn cứ vào điểm b và điểm c khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trương Huỳnh N1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt tù bị cáo Trương Huỳnh N1 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 10 năm 2020.

Áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo N1 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ghi số 404 và 405/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, bên trong chứa 0,3598 gam Methamphetamine và 0,2496 gam Methamphetamine.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone màu vàng; 01 điện thoại hiệu Nokia màu xanh của bị cáo D.

Trả lại bị cáo N1 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng.

Trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda, loại xe Future F1, biển số 65E1-156.06, đứng tên chủ xe là ông Trương Tấn L.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa có nắp đậy bên ngoài quấn băng keo màu đen; 01 chai gas mini; 01 đầu khò lửa; 01 cân tiểu ly có hiệu Japan Technology; 01 nắp nhựa màu cam có gắn 01 nổ thủy tinh và 01 đoạn ống hút; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 quẹt gas; 20 gói ni lon không màu có viền đỏ, bên trong không chứa gì; 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, cắt nhọn một đầu; 02 sim thuê bao số 0396 307 833 và 0839 525 361; 01 bóp da màu đen; 01 sim thuê bao số 0772864729; 01 sim thuê bao số 0798908910.

Về án phí: căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Vĩnh Hạnh**

**Đỗ Trọng Tuấn**

**Phan Thúy Nguyên**



